

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**Huyện K-tỉnh Ninh Bình**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HNGĐ-ST

Ngày 18 tháng 6 năm 2020

"V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Ông Nguyễn Hữu Mạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Xuân Dự và ông Vũ Đức Bính

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:*** Ông Ninh Trọng Khánh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐST - HNGĐ ngày 07/5/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988; ĐKKH và chỗ ở: Xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1984; ĐKKH và chỗ ở: Xóm H, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa: có mặt chị T, vắng mặt anh K.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn xin ly hôn ngày 02/3/2020 được bổ sung tại bản tự khai ngày 04/3/2020 nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Chị và anh Vũ Văn K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K từ tháng 12/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã K. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, vợ chồng bất đồng với nhau về lối sống và phương thức làm ăn kinh tế do vậy thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau, mặc dù vợ chồng đã cố gắng khắc phục và gia đình động viên góp ý nhiều lần nhưng tình trạng vợ chồng không được cải thiện mà mâu thuẫn càng nặng nề hơn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2017 đến nay mỗi người mỗi nơi, không ai quan tâm đến nhau. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã lâu, thời gian ly thân đã nhiều năm, tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K để ổn định cuộc sống.

Về con: Chị xác định giữa chị và anh K có hai người con chung là Vũ Đăng K1, sinh năm 2010 và Vũ Đăng K2, sinh năm 2012, hiện đều đang ở với chị. Khi ly hôn chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con chung của vợ chồng và không yêu cầu anh K phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Về tài sản: Chị xác định vợ chồng tự thỏa thuận với nhau, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn trong vụ án là anh Vũ Văn K, có ĐKKH và chỗ ở tại xóm H, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện K đã giao thông báo về việc thụ lý vụ án, giao các tài liệu, chứng cứ theo đề nghị của nguyên đơn, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của BLTTDS cho anh K. Mặc dù anh K đang có mặt tại nơi cư trú ở xóm H, xã V và anh K đã nhận được thông báo thụ lý vụ án cùng các văn bản tố tụng của Tòa án, biết rõ việc TAND huyện K đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị T với anh, nhưng anh K không hợp tác, không đến Tòa án làm việc, không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K qua bài phát biểu tại phiên tòa thể hiện Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn trong vụ án đã chấp hành theo quy định của pháp luật, còn bị đơn không chấp hành theo quy định của pháp luật, đồng thời đề xuất việc giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, đề xuất xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T với anh Vũ Văn K; giao cả hai người con chung của vợ chồng cho chị T nuôi dưỡng và không buộc anh K không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Văn K kết hôn với nhau trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K ngày 23/12/2009 là nơi chị T có đăng ký hộ khẩu thường trú. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng với nhau về lối sống, quan điểm, phương thức làm ăn, mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng nên anh K đã chuyển khẩu về xóm H, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2017 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh K để ổn định cuộc sống, còn anh K mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không có bản tự khai và không tham gia hòa giải, có ý bỏ mặc, không quan tâm, không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn vợ chồng và do anh không muốn gặp mặt chị T nên thông qua mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H, anh thể hiện ý kiến nội dung xác nhận giữa anh và chị T không còn tình cảm với nhau nhưng anh là người theo đạo thiên chúa không được phép ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy chị T và anh K đã có thời gian dài sống ly thân, không ai quan tâm đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng không còn khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh K là phù hợp.

[2] Về con: Vợ chồng có hai người con chung là Vũ Đăng K1, sinh ngày 01/10/2010 và Vũ Đăng K2, sinh ngày 24/12/2012, từ khi vợ chồng ly thân thì anh K chuyển khẩu của anh cùng với hai con về xóm H, xã V là quê của anh, nhưng các con của anh chị vẫn ở cùng với mẹ tại xã K và qua ý kiến trình bày các cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Nay chị T đề nghị được nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh K phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị, còn anh K không có ý kiến trình bày cụ thể mà thông qua mẹ đẻ là bà

Nguyễn Thị H, anh đề nghị giải quyết việc nuôi con theo quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy từ nhiều năm nay cả hai người con chung của vợ chồng đều đang ở cùng với chị T tại xã K và do chị T nuôi dưỡng, các cháu muốn được ở cùng mẹ để có cuộc sống ổn định, mặt khác chị T có việc làm ổn định, có thu nhập hàng tháng đều đặn đủ để chăm sóc, nuôi dưỡng các con vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của chị T, giao chị T nuôi dưỡng cả hai con chung của vợ chồng và không buộc anh K phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con như sự tự nguyện của chị T là phù hợp.

[ 3 ] Về tài sản: Chị T xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết; còn anh K không có ý kiến gì vì vậy, HĐXX không xem xét.

[ 4 ] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; căn cứ Điều 144, 147, 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1/ Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T với anh Vũ Văn K.

2/ Giao chị T nuôi dưỡng hai người con chung của vợ chồng là Vũ Đăng K1, sinh ngày 01/10/2010 và Vũ Đăng K2, sinh ngày 24/12/2012, anh K không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị T; không bên nào được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

3/ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải nộp 300.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/0002297 ngày 04/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được THADS, người phải THADS có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Thùy có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Khâm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**(Đã ký)**

**Nguyễn Hữu Mạnh**